

Số: 224/2022/QĐST-HNGĐ

Tam Nông, ngày 30 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 350/2022/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: ông Nguyễn Văn C, sinh năm: 1961.

Địa chỉ: ấp N, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: bà Dương Thị N, sinh năm: 1964.

Địa chỉ: ấp N, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Văn C và bà Dương Thị N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: ông Nguyễn Văn C và bà Dương Thị N cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: ông C và bà N có hai con chung là Nguyễn Văn B, sinh năm 1985 và Nguyễn Thị N, sinh năm: 1988 hiện nay hai con chung đã trưởng thành và có gia đình riêng, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Các đương sự thống nhất trình bày không có.

- **Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm:** Các đương sự thống nhất thỏa thuận:

Ông Nguyễn Văn C phải chịu tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 75.000 đồng. Ông Nguyễn Văn C là người cao tuổi (hiện 61 tuổi) thuộc trường hợp được miễn nộp tạm ứng án phí, án phí theo quy định tại điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên không đề cập xử lý.

Bà Dương Thị N phải nộp tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THA huyện cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Châu Thị Đông Cúc